

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2023/HS-PT

Ngày: 22 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Hùng Cường**.

Ông **Võ Ngọc Giàu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 224/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Lê Trung N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Trung N, sinh năm 1987 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con: ông Lê Văn T và bà Huỳnh Thị T1; Bị cáo có vợ: Mai Thị Thúy H và 01 người con. Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, ngày 20/02/2023 Công an xã T, huyện C, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chấp hành xong ngày 28/02/2023;

Đặc điểm nhân thân của bị cáo: Từ nhỏ sống chung gia đình tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 8 nghỉ học; ngày 02/3/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Long An tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội hủy hoại tài sản, quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 143 Bộ luật Hình sự; bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 17/7/2011;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/5/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị hại: **Trần Văn Út A**, sinh năm 1968.(có mặt)

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 06/5/2023, Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1981 và Lê Trung N đến quán ăn của chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1979, tại ấp C, xã T, huyện C, tại quán H1 nói chị A trả tiền nợ cho H1, nhưng chị A trả lời không có tiền trả, để mai có tiền rồi trả sau. Lúc này, Trần Chí T2, sinh năm 1973 là chồng chị A, từ bên trong bước ra nói “không trả tiền cho tui bây giờ hết, chém tui bây giờ”, N trả lời “tôi không có làm gì mà anh đòi chém tôi”, liền đó anh T2 đến nhà bếp lấy con dao bằng kim loại, dùng dao chém N một cái gây thương tích ở cổ tay phải xây xát có vết rách da (02 x 0,2 cm), bị T2 chém nên N đến trình báo Công an xã T để yêu cầu giải quyết. Tại trụ sở Công an xã T địa chỉ: ấp C, xã T, huyện C, trong lúc chờ Công an lấy lời khai giải quyết vụ việc, Lê Trung N và Trần Chí T2 xảy ra cự cãi nhau trước cửa trụ sở, N dùng tay phải đánh một cái vào vùng mặt của anh T2, làm anh T2 bậc ra té ngã ngửa xuống nền xi măng, bị chấn thương vùng đầu. Anh T2 được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó chuyển đến bệnh viện C, thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 08/5/2023, anh T2 tử vong.

Vật chứng thu giữ: một con dao dài 31 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 4,7 cm, nơi hẹp nhất 4,5 cm, cán dao bằng cây dài 12 cm, một phần cán dao bị bể.

Kết luận giám định tử thi số 145/KLGĐTT-TTPY ngày 08/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận: Trần Chí T2 tử vong do chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng cứng, dưới nhện hai bán cầu đại não. Xuất huyết thân não. Dập não trán hai bên. Vỡ vòm sọ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trung N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trung N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo. Buộc bị cáo bồi thường thêm cho gia đình bị hại 26.000.000 đồng.

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 10 tháng 10 năm 2023, bị cáo Lê Trung N có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại số tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Trung N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo rút lại kháng cáo về bồi thường dân sự và có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về hình phạt, xin giảm nhẹ mức án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Đối với số tiền bồi thường xét thấy tại phiên tòa bị cáo không tiếp tục yêu cầu xem xét lại. Đây là ý chí tự nguyện của bị cáo nên không phải xem xét, việc bị hại và bị cáo đã thỏa thuận ở cấp sơ thẩm là hợp lý. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Trung N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Trung N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu được trong quá trình điều tra thể hiện: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2023, tại ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị hại Trần Chí T2 dùng dao bằng kim loại chém vào cổ tay phải của bị cáo Lê Trung N. Sau khi N trình báo tại trụ sở Công an xã T, trong lúc đang chuẩn bị làm việc nguồn tin thì khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, hai bên cự cãi, bị cáo Lê Trung N dùng tay phải đánh 01 cái vào mặt của Trần Chí T2, hậu quả T2 bị ngã xuống nền xi măng và sau đó tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Trung N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe, tính mạng của con người luôn được pháp luật bảo vệ mọi hành vi trái pháp luật gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm. Đối với bị cáo trong lúc chờ cơ quan Công an xử lý hành vi của bị hại hai bên xảy ra mâu thuẫn và bị cáo đã không kiềm chế được bản thân dùng tay đánh bị hại té ngã xuống dẫn đến cái chết của bị hại. Hành vi của bị cáo không những gây ra sự đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình bị hại mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Xác định nguyên nhân xảy ra vụ việc xuất phát từ hành vi có lỗi của người bị hại. Tuy nhiên, lỗi chính gây nên hậu quả nghiêm trọng như trên thuộc về bị cáo. Vì vậy việc xử phạt bị cáo với mức án nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung là cần thiết.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy

hiêm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, áp dụng tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo Lê Trung N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng. Ngoài ra, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm tình tiết gì mới đáng kể nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bị cáo. Đối với yêu cầu rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại của bị cáo tại phiên tòa, đây là ý chí tự nguyện của bị cáo nên được chấp nhận.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, đ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm yêu cầu kháng cáo về phần bồi thường dân sự; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo về phần hình phạt của bị cáo Lê Trung N.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trung N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Trung N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2023.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Trung N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu

